

Số: 46/2026/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 21 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 229/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ánh N, sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp E, xã P, tỉnh Đồng Tháp

Bị đơn: Ông Khuru Tấn T, sinh năm 1983

ĐKTT: 64 Đ, P. N, TP.

Chỗ ở hiện nay: B N, phường T, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 56 và 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ánh N và ông Khuru Tấn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ánh N và ông Khuru Tấn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà N1 và ông T có 01 con chung tên Khuru Tấn B, giới tính: Nam, sinh ngày: 03/3/2007 (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung: Bà N1 và ông T xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà N1 và ông T xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp giữa người khác với bà N1, ông T và có đơn kiện sẽ được xem xét giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ánh N và ông Khuru Tấn T mỗi người phải chịu 75.000đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng); bà N tự nguyện nộp thay tiền án phí cho ông T, trừ vào 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền

tạm ứng án phí bà N đã nộp theo biên lai thu số 0005340 ngày 24/3/2026 của Thị hành án dân sự thành phố Cần Thơ thì bà N còn được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDKV1-CT;
- PTHADSKV1-CT;
- UBND P. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
(GCNKH số 94, ngày 25/7/2007
của UBND P. An Lạc (cũ));
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Thúy Mai